Mẫu số 40-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 129/2023/QĐST-HNGĐ	*Lương Sơn, ngày 21 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 147/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị C**, sinh năm 1983
Nơi cư trú: Tiểu khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh H

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1977
Nơi cư trú: Tiểu khu M, thị trấn L, huyện L,tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2023

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày13 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa

- Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị C**, sinh năm 1983
Nơi cư trú: Tiểu khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh H

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1977
Nơi cư trú: Tiểu khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Cương và anh Nguyễn Văn Nam thuận tình ly hôn

- Về nuôi con chung: Có ba con chung là Nguyễn Thị Hương Tr, sinh ngày 13/12/2002, Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 08/8/2004 và Nguyễn Hoài An, sinh ngày 06/02/2016. Con chung Nguyễn Thị Hương Tr và Nguyễn Hoàng K đã đủ 18 tuổi và trưởng thành; giao con Nguyễn Hoài A cho chị Hoàng Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị C chưa yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh N có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị C, anh N được quyền xin thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị C, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Không có

- Về án phí: Chị Hoàng Thị C tự nguyện nộp 150.000đồng án phí ly hôn. Chị C đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình theo biên lai số 0000002 ngày 30/6/2023, nay đối trừ. Chị Hoàng Thị C đã nộp đủ án phí và được hoàn lại 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Lương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Lương Sơn
- UBND xã Tân Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt